TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/DS-ST
Ngày: 10-3-2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Chí Dũng**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Chánh.
2. Ông Nguyễn Thanh Hải.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Lệ Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Thơ – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 tháng 10 năm 2022 và ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng*"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V; Địa chỉ: Tầng N, Tòa nhà S, phường B, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng: Bà Kha Cẩm P, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Tầng N, Tòa nhà S, phường B, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền số: 113769.22 ngày 17/10/2022 *(Có mặt)*.

2. Bị đơn: Ông Võ Ngọc S, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Ấp Cái T, xã Vĩnh T, huyện T, tỉnh Long An (*vắng mặt không có lý do)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn bà P trình bày:

Ngày 06/9/2018, ông Võ Ngọc S đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế với ngân hàng. Ngày 11/9/2018, Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông S, thẻ tín dụng VIB Platinum, số thẻ 51389235xxxx2994, hạn mức 120.000.000 đồng, lãi suất và phí được quy định cụ thể trong bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

Sau khi được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng ông S đã sử dụng thẻ để giao dịch với tổng số tiền ghi nợ là 105.311.255 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ ông S không

thanh toán đúng hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng, ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và tạo điều kiện cho ông S trả nợ.

Nay bà P yêu cầu ông Võ Ngọc S phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/3/2023 là 208.641.958 đồng (Trong đó 105.311.255 đồng tiền nợ vay gốc + Nợ lãi trong hạn số tiền 39.785.397 đồng + Nợ lãi quá hạn số tiền 63.545.306 đồng = 208.641.958 đồng). Đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi suất quá hạn tính từ ngày 11/3/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ theo nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết ngày 06/9/2018.

Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải giữa các đương sự nhưng không tiến hành hòa giải được, do ông S vắng mặt.

Các bên đương sự xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng theo quy định; Hội đồng xét xử đều đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V yêu cầu ông Võ Ngọc S phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 208.641.958 đồng (Trong đó 105.311.255 đồng tiền nợ vay gốc + Nợ lãi trong hạn số tiền 39.785.397 đồng + Nợ lãi quá hạn số tiền 63.545.306 đồng). Đồng thời, yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi suất quá hạn tính từ ngày 21/7/2021 cho đến khi ông S thanh toán hết nợ theo nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết ngày 06/9/2018 là có căn cứ chấp nhận vì: Việc Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V cho ông S vay tiền có ký kết hợp đồng và phát hành thẻ tín dụng cho ông S, hơn nữa Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho ông S vay số tiền 120.000.000 đồng và đã giải ngân cho ông S, ông S chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V theo quy định tại các Điều 91, Điều 94 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị đơn ông S đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không lý do tại các phiên họp và hoà giải nên Toà án giải quyết vắng mặt ông S là đúng quy định Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Ông Võ Ngọc S có địa chỉ tại ấp Cái T, xã Vĩnh T, huyện T, tỉnh Long An. Theo kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh T, huyện T thì ông S có đăng ký

thường trú và thường xuyên đi về tại địa chỉ trên. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Ông S được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến, Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Sau khi Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho ông Võ Ngọc S nhưng ông S vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông S theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V yêu cầu ông Võ Ngọc S phải trả cho ngân hàng tổng số tiền 208.641.958 đồng (Trong đó 105.311.255 đồng tiền nợ vay gốc + Nợ lãi trong hạn số tiền 39.785.397 đồng + Nợ lãi quá hạn số tiền 63.545.306 đồng = 208.641.958 đồng).

[3]. Hội đồng xét xử nhận định:

[3.1]. Căn cứ giấy đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản và Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB Platinum ngày 06/9/2018; Bảng chi tiết tính lãi khách hàng Võ Ngọc S đối với thẻ tín dụng số 51389235xxxx2994 cùng các lài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định nguyên đơn đã cấp thẻ tín dụng cho bị đơn sử dụng với hạn mức 120.000.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Võ Ngọc S đã thực hiện các giao dịch với số tiền là 105.311.255 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, ông S không thanh toán tiền theo thỏa thuận với ngân hàng, bị quá hạn thanh toán từ ngày 05/7/2019, sau đó ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông S và chuyển toàn bộ dư nợ còn lại của bị đơn sang nợ quá hạn theo quy định tại khoản 9.3 Điều 9 của bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V.

Nay Ngân hàng TMCP Quốc tế V khởi kiện yêu cầu ông Võ Ngọc S thanh toán số tiền nợ gốc phát sinh từ những giao dịch sử dụng thẻ tín dụng số 51389235xxxx2994 mà ngân hàng đã cấp cho ông S sử dụng là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 7 của Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB của Ngân hàng và phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3.2]. Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V yêu cầu ông Võ Ngọc S thanh toán tiền lãi và các loại phí tính đến ngày 20/7/2021 tổng cộng là 103.330.703 đồng, trong đó bao gồm 39.785.397 đồng tiền lãi và 63.545.306 đồng tiền phí các loại, Hội đồng xét xử nhận định: Trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng VIB các bên đã thống nhất thỏa thuận, lãi suất được áp dụng theo biểu lãi suất thẻ tín dụng, nên việc ông S không thanh toán tiền nợ gốc, nợ lãi theo đúng thời hạn đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Xét về thời gian tính lãi, mức lãi suất và phí chậm thanh toán, phí vượt hạn mức, phí thường niên mà ngân hàng đã áp dụng là hoàn toàn phù hợp

theo thỏa thuận của các bên đương sự được quy định tại Điều 9 của bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế V, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3.3]. Ông S vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án tiến hành điều tra thu thập chứng cứ, hòa giải và tại phiên toà hôm nay, mặc dù đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ cho ông S, ông Võ Ngọc S đã tự từ bỏ quyền tranh tụng tại toà để bảo vệ quyền lợi cho mình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V buộc ông Võ Ngọc S thanh toán tổng số tiền 208.641.958 đồng (Trong đó 105.311.255 đồng tiền nợ vay gốc + Nợ lãi số tiền 39.785.397 đồng + phí thường niên, phí chậm thanh toán, phí vượt hạn mức số tiền 63.545.306 đồng = 208.641.958 đồng) là có căn cứ nên chấp nhận.

[3.4]. Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng là có căn cứ chấp nhận.

[3.5]. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Do yêu cầu của ngân hàng được chấp nhận nên ông S phải chịu 5% tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho ngân hàng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V đối với ông Võ Ngọc S về việc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng".

Ông Võ Ngọc S phải có nghĩa vụ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V tổng số tiền 208.641.958 đồng (Trong đó 105.311.255 đồng tiền nợ vay gốc + Nợ lãi số tiền 39.785.397 đồng + phí thường niên, phí chậm thanh toán, phí vượt hạn mức số tiền 63.545.306 đồng = 208.641.958 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, nếu các bên có thỏa thuận về việc

điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

Ông Võ Ngọc S phải chịu 10.432.000 đồng (đã làm tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V 5.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003196 ngày 29/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Chí Dũng

Nơi nhận
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện/tỉnh;*
- *Chi cục THA DS;*
- *Các Đ/s;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn.*